

VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀO GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TRONG NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI HIỆN NAY

Thiếu tá, ThS.
Vũ Đình Lực

Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Sĩ quan Kỹ thuật quân sự,
Tổng cục Kỹ thuật - Bộ Quốc phòng
Email: lucvuts12@gmail.com

Article history

Received: 24/02/2023

Accepted: 18/3/2023

Published: 10/4/2023

Keywords

Educational methods,
political theory, military
schools, President Ho Chi
Minh

ABSTRACT

In the process of building a lean, compact, strong and specialized Vietnamese people's army, meeting the requirements of national defense in the new situation, the study and application of President Ho Chi Minh's educational methods in improving the quality of teaching political theory subjects in military schools is one of the most important and urgent contents today. Based on the study of President Ho Chi Minh's speeches and articles related to education, the article outlines the basic arguments about his educational methods, as a theoretical basis for the application and proposal of solutions to improve the teaching quality of political theory subjects in military schools today. These are lessons and practical educational experiences that are very vivid, practical and effective for educators in particular and the education industry in general today, helping to improve the quality of teaching Political theory subjects in military schools.

1. Mở đầu

Theo Chương trình đào tạo trong các học viện, nhà trường quân đội (gọi chung là nhà trường quân đội) hiện nay, các môn Lý luận chính trị bao gồm: Triết học Mác - Lênin, Kinh tế chính trị Mác - Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh và Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. Các môn học này có vai trò rất quan trọng không chỉ giúp người học có sự hiểu biết sâu sắc, đầy đủ, toàn diện về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước mà còn góp phần xây dựng thế giới quan, phương pháp luận, nâng cao tình cảm, ý chí và đạo đức cách mạng cho học viên trong các nhà trường quân đội. Tuy nhiên, việc giảng dạy các môn học này còn có khoảng cách không nhỏ giữa lý thuyết và thực tế. Đặc biệt, trong bối cảnh hiện nay, thực tiễn thế giới và trong nước có nhiều thay đổi, nhưng các môn học này chưa thực sự cập nhật với thực tiễn nên tính thuyết phục đối với người học chưa cao. Một trong những nguyên nhân cơ bản là còn một bộ phận đội ngũ không nhỏ người dạy chưa thật tương xứng với môn học cả về tri thức tổng hợp và phương pháp giảng dạy. Điều đó dẫn tới tâm lý học viên coi nhẹ các môn học này, nhất là học viên hệ không chuyên. Do đó, để nâng cao chất lượng giảng dạy các môn Lý luận chính trị, đòi hỏi phải có các giải pháp phù hợp. Trong đó, nghiên cứu, vận dụng phương pháp giáo dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một trong những nội dung quan trọng và cấp thiết hiện nay.

Bài báo dựa trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam, kết hợp chặt chẽ giữa phương pháp logic và lịch sử trong quá trình nghiên cứu các bài nói, bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh liên quan đến vấn đề giáo dục, từ đó khái quát nên những luận điểm cơ bản về phương pháp giáo dục của Người, làm cơ sở lý luận cho việc vận dụng, đề xuất những giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy các môn Lý luận chính trị trong nhà trường quân đội hiện nay.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Những luận điểm cơ bản của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phương pháp giáo dục

Khi luận bàn về giáo dục, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra những nội dung cốt lõi nhất như: Mục đích, chiến lược, nội dung, phương châm, phương pháp giáo dục... đó là những bài học, kinh nghiệm thực tiễn giáo dục hết sức sinh động, thiết thực và hiệu quả đối với người làm công tác giáo dục nói riêng, ngành Giáo dục nói chung. Trong đó, phương pháp giáo dục của Người có thể khái quát trên một số luận điểm cơ bản, đó là:

2.1.1. Phương pháp giáo dục phù hợp với đặc điểm đối tượng người học

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, phương pháp giáo dục phù hợp với đặc điểm đối tượng người học là phải đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi, đảm bảo tính hệ thống, tính vững chắc và liên tục trong quá trình giảng

dạy. Người luôn luôn yêu cầu việc dạy học phải dựa trên năng lực, điều kiện và trình độ của người học; đó là cơ sở hàng đầu cho việc phát huy năng lực sáng tạo của mọi người và nâng cao được hiệu quả chất lượng giáo dục. Cho nên, giáo dục phải căn cứ vào đối tượng, điều kiện, hoàn cảnh của người học mà truyền đạt nội dung và bổ sung cách thức giảng dạy cho phù hợp. Người nói: *“Bất cứ việc to việc nhỏ, chúng ta phải xét rõ và làm cho hợp trình độ văn hoá, thói quen sinh hoạt, trình độ giác ngộ, kinh nghiệm tranh đấu, lòng ham, ý muốn, tình hình thiết thực của quần chúng”* (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011a, tr 288). Muốn cho việc dạy học không xa rời quần chúng, điều kiện cơ bản đối với thầy, cô giáo là phải bám sát đối tượng, phải tìm hiểu tâm tư của họ, từ đó tìm ra phương pháp giảng dạy phù hợp cho từng đối tượng.

2.1.2. Gắn giáo dục văn hóa và kỹ năng vào nghiên cứu khoa học và sản xuất

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đó là quán triệt phương châm giáo dục *“học đi đôi với hành, lí luận gắn liền với thực tiễn”* (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011b, tr 647). Người chỉ ra rằng, phương pháp giáo dục văn hóa, giáo dục kỹ năng gắn liền với ứng dụng vào nghiên cứu khoa học và sản xuất là phương pháp giáo dục không chỉ để tăng sản phẩm cho xã hội mà còn tạo nên những con người toàn diện. Bởi vì, phương pháp này làm cho người học khi ở trường đã biết lao động sản xuất là thế nào, có ý nghĩa gì, đem lại lợi ích ra sao. Mặt khác, việc dạy học viên kiến thức văn hóa, khoa học gắn với lao động sản xuất sẽ làm cho người học nhận thức tốt hơn. Thực tiễn cho thấy, lí thuyết học được ở nhà trường rất cần thiết, nhưng nếu không đem ra thực tiễn áp dụng, thông qua lao động thì cũng chỉ là những kiến thức vô bổ. Hơn nữa, lao động còn như một nhà kiểm duyệt những giá trị của tri thức vừa học, đồng thời củng cố thêm hiểu biết của người học khi họ tham gia vào quá trình lao động.

2.1.3. Phương pháp giáo dục phải thiết thực cơ bản, gọi trí thông minh và tính sáng tạo của người học

Trong Huân thị về công tác huấn luyện học tập năm 1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: Việc cốt yếu là phải làm cho người học hiểu thấu vấn đề. Khi thực hiện quá trình dạy, người thầy cần chú ý việc gì cũng phải bắt đầu từ gốc, dần dần đến ngọn, từ ít đến nhiều, từ hẹp đến rộng, không thể vội vàng, tham mau, tham nhiều trong một lúc. Người nói: *“Giáo dục cũng phải theo hoàn cảnh, điều kiện. Phải ra sức làm nhưng làm vội không được. Từ đây ra của thì thứ nhất là bước thứ nhất, thứ hai mới đến bước thứ hai rồi thứ ba mới đến bước thứ ba. Vội thì ngã. Làm phải có kế hoạch, có từng bước”* (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011c, tr 345).

Trong thực tiễn giáo dục, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn yêu cầu người làm công tác giáo dục phải biết gọi trí thông minh của người học. Trong nhà trường, người cán bộ giáo dục phải buộc người học, dùng trí thông minh, sự suy nghĩ để hiểu biết rộng ra những vấn đề khác. Muốn người học ra trường phát huy được tài năng, tin tưởng vào sức mạnh của chính mình, thấy mình là người có khả năng sáng tạo thì nhà trường phải làm sao tạo cơ sở, tạo phương pháp học cho người học, rèn luyện cho họ óc suy nghĩ, phát triển tất cả các kỹ năng suy nghĩ. Để phát huy tính chủ động, sáng tạo của người học, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc các thầy, cô giáo phải làm cho việc học tập thật thiết thực vui vẻ, không nên câu nệ hình thức, tạo cho họ ý thức tích cực tự mình suy nghĩ, tiếp cận chân lí, phát huy hết tiềm năng và tính sáng tạo trong quá trình học. Đồng thời, hướng dẫn người học phải biết tự động học tập, *“lấy tự học làm cốt”*, dạy cho họ biết cách đào sâu suy nghĩ, nêu cao tác phong độc lập suy nghĩ. Chủ tịch Hồ Chí Minh khuyên các thầy, cô giáo phải tuyệt đối *“chống lối nhồi sọ”* (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011d, tr 746), không nên bắt người học lúc nào cũng phải học thuộc lòng câu chữ, tuân theo sách vở một cách *“xuôi chiều”*.

Phương pháp gọi trí thông minh và tính sáng tạo của người học là cơ sở xây dựng những cá nhân có ích, biết cống hiến cho xã hội. Lãng quên hay xem nhẹ phương pháp này chỉ có thể tạo ra những con người thụ động, ý lại, luôn trông chờ người khác.

2.1.4. Phương pháp đối thoại làm căn bản và lấy tự học làm gốc

Phương pháp đối thoại làm căn bản, theo Người, nhà giáo phải học hỏi, biết lắng nghe ý kiến người khác để làm giàu trí thức cho mình. Hơn nữa, trong quá trình dạy và học phải có tinh thần đối thoại, khám phá trên cơ sở sự gọi mở của người dạy và những thắc mắc của người học. Người khẳng định: Về *“cách học tập, lấy tự học làm gốc, do thảo luận và chỉ đạo giúp vào”* (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011a, tr 312). Bởi vì, trong lúc thảo luận, mọi người được hoàn toàn tự do phát biểu ý kiến, dù đúng hoặc không đúng cũng vậy. Trong thảo luận, mọi người được quyền tự do trình bày chính kiến, quan điểm của mình. Song, mọi người phải biết cách dùng từ sao cho giản dị, dễ hiểu, dễ nhớ nhưng vẫn phong trong sáng, ý tưởng phong phú sâu sắc. Sự cuốn hút của phong cách diễn đạt là nhân tố hàng đầu của người thuyết giảng, trong đó có nhà giáo, nhà lãnh đạo và nhà quản lí xã hội.

Phương pháp tự học làm gốc, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, học tập là việc khó khăn nhưng: *“Có quyết tâm thì nhất định học được”* (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011d, tr 263). Thực tế chứng minh, khi người học có ý thức

tự nguyện học tập nghĩa là nhận thức được học cho mình, học để nâng cao trình độ nhận thức và hoàn thiện bản thân, sẽ tránh được lối “học vẹt, học gạo”. Tự học còn ở chỗ thái độ hiếu học, khiêm tốn, cầu tiến bộ, là ý thức chủ động và tinh thần tự học không biết mệt mỏi, học suốt đời, học ở khắp mọi nơi, mọi đối tượng và bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của từng người. Tự học để nắm được kho tàng tri thức của nhân loại làm giàu tri thức của mình, biến tri thức thành niềm tin và hành động cụ thể trong cuộc sống hàng ngày.

2.1.5. Phương pháp cảm hóa thông qua tình cảm, thực hiện phê bình và tự phê bình

Phương pháp cảm hóa thông qua tình cảm là phương pháp giáo dục thông qua tình cảm chân thực để giáo dục, giáo dục không chỉ bằng quy chế, bằng luật pháp, bằng nghệ thuật sư phạm mà bằng cả tấm lòng.

Công việc của nhà giáo dục không chỉ đơn thuần là truyền đạt tri thức cho người học, mà còn có trọng trách to lớn hơn là xây dựng nhân cách cho họ. Muốn xây dựng được nhân cách của người học, nguyên tắc quan trọng hàng đầu là phải biết trọng nhân cách của họ. Muốn học trò kính trọng, thương yêu thầy, cô, thì thầy, cô phải biết thương yêu, trọng đãi học trò, tôn trọng nhân cách người học. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, muốn giáo dục người học thành công thì điều đầu tiên đối với thầy, cô giáo, người quản lý giáo dục là phải có tâm, có yêu thương, quý mến học viên, tạo được mối quan hệ thân ái, gần gũi người giữa nhà giáo dục và người được giáo dục, giữa thầy, cô giáo và học viên. Để có được mối quan hệ đó, các thầy, cô giáo phải yêu thương học viên như những người ruột thịt của mình. Bên cạnh đó, cần phát huy đầy đủ dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng quan hệ thật tốt, đoàn kết thật sự, giữa thầy và trò, giữa thầy và trò, giữa trò và trò.

Phê bình và tự phê bình được Chủ tịch Hồ Chí Minh xem là một trong những phương pháp cơ bản trong công tác giáo dục. Mục đích của phương pháp là để học cái hay, tránh cái dở, chứ không phải nói xấu lẫn nhau, khi làm tốt việc phê bình và tự phê bình sẽ phát huy được tính dân chủ và kỉ luật. Học thôi chưa đủ, phải có tinh thần phê bình và tự phê bình, tin tưởng, quan tâm, trách nhiệm nữa. Phương pháp này cũng nhằm xây dựng được khối đoàn kết trong lớp, trong trường, nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục. Đoàn kết trong tư tưởng Hồ Chí Minh là “*đoàn kết phải thật sự trăm phần trăm chứ không phải chỉ là đoàn kết miệng*” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011d, tr 402), không phải đoàn kết hình thức. Người thầy muốn làm tốt nhiệm vụ chăm lo dạy dỗ con em nhân dân thành người công dân tốt, lao động tốt, chiến sĩ tốt, cán bộ tốt, thì phải phối hợp với nhau trong công tác, luôn thi đua và học tập, thật thà tự phê bình và phê bình để cùng nhau tiến bộ mãi.

2.1.6. Phương pháp nêu gương, gắn giáo dục với thi đua, khen thưởng

Trong phương pháp nêu gương, Người quán triệt quan điểm “nói đi đôi với làm”. Nếu “nói một đường, làm một nẻo” thì không có ý nghĩa tác dụng nào cả. Nêu gương ở đây là thông qua những con người, công việc cụ thể. Giá trị của những tấm gương chính là tính cụ thể, thiết thực của nó. Người luôn nhắc nhở mọi người học tập theo tấm gương người khác, đồng thời cũng tự phấn đấu để mình cũng trở thành một tấm gương. Tức là, nói điều gì thì phải làm ngay, làm trước, làm nhiều hơn. Tư tưởng này khi áp dụng vào công việc giáo dục, đòi hỏi nhà giáo phải đi tiên phong trong công tác nêu gương. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận định: “*Học trò tốt hay xấu là do thầy giáo, cô giáo tốt hay xấu*” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011b, tr 269); thầy, cô giáo cần nhận thức rõ trách nhiệm của mình, nắm vững tâm lí này của trẻ để có sự điều chỉnh hành vi, cũng như rèn luyện mình cho tốt. Người mong muốn để đưa lại cho xã hội nhiều người tốt, có ích, đòi hỏi người già cũng phải là tấm gương và có trách nhiệm dìu dắt, giúp đỡ thế hệ trẻ.

Ngoài ra, phải gắn giáo dục với thi đua, khen thưởng. Thi đua, khen thưởng là một tất yếu và là một sự khác biệt cơ bản của chế độ mới. Thi đua, khen thưởng trong chế độ mới đối nghịch với sự cạnh tranh “cá lớn nuốt cá bé” của chế độ cũ. Người cũng khẳng định thi đua sẽ kích thích người ta lao động, sản xuất, cũng như học tập hăng hái hơn. Vì vậy, người học muốn đạt kết quả học tập tốt, trình độ ngày càng cao hơn thì phải thi đua học. Người cho rằng: “*Thầy thi đua dạy, trò thi đua học. Thầy và trò thật thà đoàn kết và dùng cách dân chủ (thật thà tự phê bình và phê bình) để giúp nhau tiến bộ mạnh, tiến bộ mãi*” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011e, tr 400).

2.2. Một số giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy các môn Lí luận chính trị trong các nhà trường quân đội hiện nay theo phương pháp giáo dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Hiện nay, các nhà trường trong quân đội đã và đang triển khai thực hiện Nghị quyết số 1657 của Quân ủy Trung ương (2022) về đổi mới công tác giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Quân đội trong tình hình mới. Để quán triệt và thực hiện thắng lợi Nghị quyết này, việc vận dụng phương pháp giáo dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào nâng cao chất lượng giảng dạy các môn Lí luận chính trị trong các nhà trường quân đội hiện nay là việc làm có ý nghĩa cấp thiết. Trong đó, cần thực hiện tốt các giải pháp cơ bản sau:

2.2.1. Thực hiện nguyên lý “học đi đôi với hành, lí luận gắn liền với thực tiễn”, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với đơn vị và xã hội

Để thực hiện tốt giải pháp này, giảng viên cần giúp cho học viên nhận thức được việc học tập vừa là quyền lợi vừa là trách nhiệm của mỗi người, gắn liền với mỗi cá nhân thì học tập là để “cải tạo mình, cải tạo tư tưởng của mình và giúp vào cải tạo xã hội”. Vượt trên cá nhân, là gắn liền với mục tiêu cao cả của cách mạng: “Mục đích học là để làm kinh tế, chính trị, văn hóa đều tiến bộ, các dân tộc đều đoàn kết... Để xây dựng chủ nghĩa xã hội” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011f, tr 270); “hành” tức là thực hành, là làm việc, là sự vận dụng những điều đã học nhằm giải quyết những vấn đề do thực tiễn đặt ra. Nếu coi “học” là việc tiếp thụ tri thức, kinh nghiệm thực tiễn, thì “hành” là sự vận dụng những tri thức lí luận, kinh nghiệm thực tiễn để giải quyết bài tập, vận dụng vào hoạt động quân sự, cải tạo tự nhiên, cải tạo xã hội và cải tạo chính bản thân mình.

Vận dụng nguyên lý “Học đi đôi với hành” trong giảng dạy các môn Lí luận chính trị trong các nhà trường quân đội, đòi hỏi phải có sự chuyển hướng cơ bản trong phương thức đào tạo, làm cho nhà trường gắn kết với đơn vị và đời sống xã hội, “chất lượng đào tạo của nhà trường là khả năng sẵn sàng chiến đấu của đơn vị”. Trong quá trình dạy và học, người dạy cần liên hệ nội dung bài học sát với thực tiễn, có thực tiễn minh họa thì bài giảng mới sinh động, vấn đề lí luận sẽ được cụ thể hóa, mang tính thời sự mới nhất. Từ đó, giúp người học hiểu đúng bản chất khoa học của các nguyên lí, lí luận, đem lại cho bài giảng tính hiện đại, đồng thời nâng cao niềm tin của người học vào chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối lãnh đạo của Đảng. Trong quá trình giảng dạy cần tổ chức nhiều hình thức học tập ngoại khóa để nâng cao chất lượng dạy và học các môn Lí luận chính trị, như: tổ chức sinh hoạt ngoại khóa, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, tham quan... để học viên hiểu biết sâu sắc hơn từng bài học và môn học (Quân ủy Trung ương, 2022, tr 8).

Trong bối cảnh hiện nay, việc dạy học các môn Lí luận chính trị cũng cần gắn liền với cuộc đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, lí luận. Đó là đấu tranh chống lại những quan điểm sai trái, chống lại âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch nhằm nâng cao ý thức chính trị, rèn luyện tư duy phản biện, giúp người học nhận thức rõ giá trị và sức sống của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng. Do đó, người dạy phải tự trang bị cho mình những kiến thức về lí luận và thực tiễn bằng nhiều hình thức.

2.2.2. Dạy và học các môn Lí luận chính trị phải bảo đảm tính toàn diện về đạo đức, năng lực

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Dạy cũng như học phải biết chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức cách mạng. Đó là cái gốc, rất quan trọng. Nếu không có đạo đức cách mạng thì có tài cũng vô dụng” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011d, tr 400). Chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục và đào tạo như thế nào trước hết phụ thuộc vào quá trình tương tác giữa người dạy và người học, Bác khẳng định: “Học trò tốt hay xấu đều do thầy giáo, cô giáo tốt hay xấu... phải luôn luôn đặt câu hỏi: Dạy ai?... Dạy để làm gì?... lúc đó mới tìm cách dạy... quần chúng công nhân, nông dân, trí thức có nhiều kinh nghiệm. Người dạy nên kêu gọi những kinh nghiệm để tìm cách dạy tốt” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011b, tr 269). Theo đó, trước và trong khi giảng dạy, mỗi giảng viên cần nắm rõ trạng thái tâm lí, đạo đức, năng lực chung của học viên; từ đó, lựa chọn phương pháp, nội dung, vấn đề mang tính trọng tâm, trọng điểm để trao đổi, gợi mở hướng nghiên cứu. Ngoài ra, giảng viên cũng hết sức chú trọng việc nghiên cứu tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, cập nhật thông tin kịp thời so với những vận động, thay đổi nhanh chóng của đời sống và những sửa đổi, bổ sung không ngừng của chính sách, pháp luật trong giai đoạn hiện nay.

2.2.3. Lấy người học làm trung tâm, phát triển trí tuệ, phát huy tính độc lập, sáng tạo, tính tích cực của người học

Sự phát triển của xã hội đòi hỏi các trường phải chuyển từ kiểu tập trung vai trò của giảng viên và hoạt động dạy sang kiểu tập trung vào vai trò của học viên và hoạt động học. Dạy và học ở các bậc đại học, cao đẳng là dạy và học phương pháp học, phương pháp tự nghiên cứu, dạy cách học sáng tạo. Nắm được phương pháp tối ưu, học viên không những tự học tốt khi đang ngồi trên ghế giảng đường, mà khi ra trường có thể tiến hành tự học, tự nghiên cứu suốt đời.

Dạy học cần cung cấp cho người học phương pháp luận khoa học, tư duy nhận thức mọi sự vật, hiện tượng. Điều đó chỉ thực hiện tốt khi phát huy được vai trò chủ động, tích cực, độc lập của học viên. Tăng cường việc tự học, tự nghiên cứu, nêu vấn đề, thảo luận, học viên tự thuyết trình, làm việc theo nhóm, làm bài tập... vừa phải hướng dẫn phương pháp học tập mới cho học viên để việc đổi mới phương pháp diễn ra đồng bộ và có kết quả tốt. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: “Phải tuyệt đối tránh nhồi sọ”, “không nên học thuộc lòng từng câu, từng chữ”, “tuyệt đối không nhắm mắt tuân theo sách vở một cách xuôi chiều” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011d, tr 746). Những lời căn dặn ấy có ý nghĩa quan trọng trong quá trình dạy học: Không nên giáo dục và đào tạo học viên thành những con người thụ động, máy móc mà phải đào sâu suy nghĩ và nhấn mạnh khả năng tự giác học tập, việc học phải “lấy tự

học làm nòng cốt” và “phải có hướng dẫn tự học”. Đây là phương pháp dạy học tích cực mang tính thời đại, dân chủ, nhân văn vì nó hướng vào người học để bảo đảm quyền lợi học tập và phát triển cho người học.

2.2.4. Vận dụng phương pháp giáo dục bằng tình cảm và xây dựng mối quan hệ thân ái, dân chủ

Thực hiện phương pháp giáo dục bằng tình cảm là một nghệ thuật. Muốn giáo dục thành công học viên thì trước hết, giảng viên, người cán bộ quản lý giáo dục phải yêu thương, tôn trọng và quý mến học viên. Người cũng nhân mạnh, cần phát huy đầy đủ dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng quan hệ thật tốt, đoàn kết chặt chẽ giữa thầy với thầy, thầy với trò. Từ chỗ thương yêu, trân trọng giá trị con người phải đi đến thực hiện nguyên tắc dân chủ đối với mọi người. Trong quá trình dạy và học, mỗi giảng viên cần xây dựng cho được mối quan hệ nhân văn, dân chủ giữa giảng viên và học viên. Mối quan hệ dân chủ ấy không chỉ có một chiều mà phải luôn đi liền với kỉ cương, kỉ luật, dân chủ nhưng trò phải kính thầy, thầy tôn trọng trò chứ không phải “cá đối bằng đầu”. Phương pháp giáo dục này có sự kế thừa truyền thống nhân đạo của dân tộc ta, kế thừa tư tưởng nhân văn, dân chủ của các nhà tư tưởng lớn, các nhà sư phạm lớn trên thế giới. Đây cũng là một con đường, phương pháp hiệu quả để nâng chất lượng dạy và học trong sự nghiệp giáo dục hiện nay.

2.2.5. Kiểm tra, đánh giá quá trình dạy và học phải dựa trên tinh thần dân chủ, công khai

Kiểm tra nhằm đánh giá, khơi dậy khả năng tự bộc lộ, tự điều chỉnh những mặt còn hạn chế, đồng thời, phát triển những ưu điểm để vươn lên hoàn thành nhiệm vụ của học viên. Đây là một chức năng của cán bộ quản lý nhằm thiết lập quan hệ giữa người lãnh đạo, nhà quản lý với những đối tượng quản lý. Theo Hồ Chí Minh: “Kiểm soát có hai cách: Một cách thì từ trên xuống. Tức là người lãnh đạo kiểm soát kết quả những công việc của cán bộ mình. Một cách nữa là từ dưới lên. Tức là quần chúng và cán bộ kiểm soát sự sai lầm của người lãnh đạo và bày tỏ cái cách sửa chữa sai lầm đó. Cách này là cách tốt nhất để kiểm soát các nhân viên” (Ban Bí thư Trung ương Đảng, 2011a, tr 328). Đây là phương pháp kiểm tra mang tinh thần dân chủ, đổi mới theo hướng xây dựng hai chiều giữa người kiểm tra và người được kiểm tra. Nếu vận dụng phương pháp này vào đánh giá chất lượng dạy và học các môn Lí luận chính trị trong nhà trường thì người quản lý trong quan hệ với giảng viên, người thầy trong quan hệ với học viên cũng được quản lý, cũng được phát triển theo tinh thần dân chủ. Còn đối với học viên sẽ là điều kiện để phát huy tính tích cực tự giác, tinh thần chủ động, sáng tạo trong quá trình học tập và rèn luyện.

3. Kết luận

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, lí luận giáo dục và thực tiễn giáo dục có sự thống nhất hữu cơ, không tách rời nhau. Tư tưởng của Người về giáo dục luôn soi sáng sự nghiệp giáo dục ở Việt Nam, là cơ sở lí luận quan trọng để Đảng ta hoạch định chiến lược giáo dục và đào tạo. Đồng thời, là những bài học, kinh nghiệm thực tiễn giáo dục hết sức sinh động, thiết thực và hiệu quả đối với người làm công tác giáo dục nói riêng, ngành Giáo dục nói chung hiện nay. Để vận dụng phương pháp giáo dục của Người vào nâng cao chất lượng giảng dạy các môn Lí luận chính trị trong các nhà trường quân đội hiện nay, đòi hỏi phải tiến hành đồng bộ các giải pháp nêu trên.

Tài liệu tham khảo

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011a). *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 5). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011b). *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 12). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011c). *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 10). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011d). *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 14). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011e). *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 7). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
Ban Bí thư Trung ương Đảng (2011f). *Hồ Chí Minh toàn tập* (tập 13). NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
Quân ủy Trung ương (2022). *Nghị quyết số 1657-NQ/QUTW ngày 20/12/2022 về Đổi mới công tác giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Quân đội trong tình hình mới*.